

Số: 55/BC-UBND

Tân Yên, ngày 04 tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Dự toán ngân sách năm 2023, xây dựng dự toán ngân sách năm 2024; kế hoạch tài chính - ngân sách 3 năm 2024 - 2026

Thực hiện Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 20/12/2022 của HĐND huyện về Dự toán ngân sách nhà nước và phân bổ ngân sách Nhà nước năm 2023; Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 20/12/2022 của HĐND huyện về Phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023; Căn cứ Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 19/7/2023 của HĐND huyện về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương năm 2022; Căn cứ các Quyết định của UBND huyện: số 2115/QĐ-UBND ngày 29/12/2022 về giao chỉ tiêu Kế hoạch Nhà nước năm 2023; số 1877/QĐ-UBND ngày 18/9/2023 về việc điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương năm 2023; số 2371/QĐ-UBND ngày 10/11/2023 về việc điều chỉnh dự toán ngân sách Nhà nước năm 2023. UBND huyện đánh giá tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 và Kế hoạch tài chính ngân sách nhà nước 3 năm 2024-2026 theo nội dung sau:

Phần thứ I

Tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023

I. Công tác quản lý tài chính ngân sách

1. Về thu ngân sách nhà nước: (có Biểu số 01 chi tiết kèm theo)

- Ước thực hiện tổng thu ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2023: 2.176.972 triệu đồng, trong đó điều tiết về ngân sách cấp trên: 187.767 triệu đồng, ngân sách huyện: 1.653.932 triệu đồng; ngân sách xã: 335.273 triệu đồng, đạt 94% so cùng kỳ năm trước, bằng 176,4% so dự toán tỉnh giao và bằng 150,8% so với dự toán huyện giao. Trong đó:

+ Thu trên địa bàn ước thực hiện năm 2023: 952.832 triệu đồng bằng 73,9% so với cùng kỳ năm trước, 145,6% so với dự toán tỉnh giao, 111,5% so với dự toán huyện giao.

+ Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên ước thực hiện năm 2023: 660.683 triệu đồng bằng 229,4% so với cùng kỳ năm trước, đạt 114% so dự toán tỉnh và bằng 112,2% so với dự toán huyện giao.

+ Thu chuyên nguồn năm 2023: 542.501 triệu đồng, trong đó: Ngân sách huyện: 473.804 triệu đồng; ngân sách xã, thị trấn: 68.698 triệu đồng.

+ Hoàn trả ngân sách cấp trên: 9.613 triệu đồng, trong đó hoàn trả ngân sách tỉnh: 8.327 triệu đồng, ngân sách huyện: 1.268 triệu đồng.

*** Đánh giá về thực hiện các khoản thu NS trên địa bàn**

+ Thu thuế ngoài quốc doanh ước thực hiện năm 2023 đạt: 45.132 triệu đồng bằng 130,3% so với cùng kỳ năm trước, 103,5% so với dự toán tỉnh, huyện giao.

+ Thuế thu nhập cá nhân ước thực hiện năm 2023: 31.244 triệu đồng, đạt 97,6% so cùng kỳ năm trước, 135,8% so với dự toán tỉnh, huyện giao (trong đó điều tiết về ngân sách tỉnh: 986 triệu đồng).

+ Thu phí trước bạ ước thực hiện năm 2023: 47.000 triệu đồng, đạt 84,9% so với cùng kỳ năm trước, bằng 90,4% so dự toán tỉnh, huyện giao.

+ Thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp ước thực hiện năm 2023: 4.700 triệu đồng bằng 100% so cùng kỳ năm trước và dự toán tỉnh, huyện giao.

+ Thu phí - lệ phí ước thực hiện năm 2023: 6.834 triệu đồng bằng 87,6% so cùng kỳ năm trước, 136,7% so dự toán tỉnh, huyện giao.

+ Thuê đất ước thực hiện cả năm: 5.671 triệu đồng đạt 96,1% so cùng kỳ năm trước, 113,4% so với dự toán tỉnh, huyện giao.

+ Thu khác ngân sách ước thực hiện cả năm: 20.117 triệu đồng, đạt 49,2% so cùng kỳ năm trước, 118,3% so dự toán tỉnh, huyện giao.

+ Thu tại xã ước thực hiện cả năm: 5.333 triệu đồng, đạt 132,9% so với cùng kỳ năm trước, 190,5% so dự toán tỉnh, huyện giao.

+ Thu tiền sử dụng đất ước thực hiện năm 2023: 780.000 triệu đồng bằng 70,9% so với cùng kỳ năm trước, 156% so dự toán tỉnh giao, 111,4% so với dự toán huyện giao.

+ Thu từ doanh nghiệp tỉnh, trung ương đóng trên địa bàn ước thực hiện cả năm: 400 triệu đồng bằng 38,1% so với cùng kỳ năm trước;

+ Thu đóng góp của nhân dân ước thực hiện cả năm: 1.300 triệu đồng bằng 298,9% so với cùng kỳ năm trước

+ Thu tiền khai thác khoáng sản: 5.100 triệu đồng bằng 206% so với cùng kỳ năm trước, 425% so dự toán tỉnh, huyện giao.

2. Về chi ngân sách

- Ước thực hiện tổng chi ngân sách địa phương: 1.989.205 triệu đồng, đạt 96,3% so với cùng kỳ năm trước, 176,6% so dự toán tỉnh giao, 153,5% huyện giao; Trong đó: Ngân sách huyện: 1.653.932 triệu đồng, ngân sách xã: 335.273 triệu đồng, bao gồm các chỉ tiêu sau:

+ Chi sự nghiệp kinh tế ước thực hiện năm 2023: 66.452 triệu đồng đạt 129,6% so với cùng kỳ năm trước, 191,7% so dự toán huyện giao;

+ Chi sự nghiệp văn xã ước thực hiện năm 2023: 517.194 triệu, đạt 109,3% so với cùng kỳ năm trước, 112,2% so dự toán huyện giao;

+ Chi sự nghiệp môi trường, ước thực hiện năm 2023: 7.350 triệu đồng, bằng 115,6% so với cùng kỳ năm trước, 191,4% so với dự toán huyện giao.

+ Chi QLHC ước thực hiện năm 2023: 168.716 triệu đồng đạt 109,3% so với cùng kỳ năm trước, 120,6% so với dự toán huyện giao;

+ Chi AN - QP ước thực hiện năm 2023: 40.407 triệu đồng, đạt 181,6% so với cùng kỳ năm trước, 277,6% so dự toán huyện giao.

+ Chi khác ngân sách ước thực hiện năm 2023: 4.710 triệu đồng, đạt 202,4% so với cùng kỳ năm trước, 163,2% so dự toán huyện giao.

+ Chi đầu tư phát triển ước thực hiện năm 2023: 982.048 triệu đồng, đạt 85,3% so với cùng kỳ năm trước, 175,4% so dự toán huyện giao và 245,5% so với dự toán tỉnh giao.

+ Hoàn trả ngân sách cấp trên: 15.373 triệu đồng.

(Có biểu số 04 chi tiết kèm theo)

3. Việc bố trí ngân sách và sử dụng dự phòng cấp huyện

Dự phòng được phân bổ dự toán đầu năm: 26.577 triệu đồng, trong đó ngân sách huyện: 22.205 triệu đồng; Thực hiện chi 10 tháng đầu năm: 5.404 triệu đồng *(Có biểu số 05 chi tiết kèm theo)*

4. Công nợ đọng XDCCB

- Nợ đọng XDCCB cấp huyện: không;

- Số nợ đọng XDCCB cấp xã ước đến ngày 31/12/2023: 11.066 triệu đồng, trong đó: nợ công trình đã quyết toán: 11.066 triệu đồng.

(Có biểu số 06 chi tiết kèm theo)

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

a. Về thu ngân sách

Năm 2023, do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế, thị trường bất động sản trầm lắng, công tác thu ngân sách ngay từ đầu năm đã được Huyện ủy, HĐND và UBND huyện quan tâm đôn đốc, tập trung chỉ đạo các cơ quan đơn vị, UBND các xã, thị trấn được giao nhiệm vụ thu rà soát không bỏ sót nguồn thu nhằm đảm bảo cân đối ngân sách địa phương; UBND các xã, thị trấn đã tập trung phối hợp với các cơ quan, đơn vị xây dựng phương án thu hồi GPMB tạo quỹ đất sạch để tổ chức đấu giá QSD đất phân đấu tăng thu tiền đất giảm công nợ đầu tư XDCCB và tập trung nguồn để chi đầu tư phát triển.

Tổng thu NSNN trên địa bàn huyện đạt 111,5% dự toán huyện giao; thu tiền sử dụng đất ước thực hiện cả năm 780.000 tỷ đồng đạt 111,4% so với dự toán huyện giao đầu năm, đạt 156% so với dự toán tỉnh giao.

b. Về chi ngân sách

Ngay từ đầu năm, UBND huyện chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị triển khai thực hiện các nhiệm vụ mục tiêu phát triển kinh tế xã hội và hoàn thành mục tiêu xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2023. Với mục tiêu định hướng: Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách, đảm bảo an sinh xã hội trật tự an toàn xã hội; Tập trung nguồn lực để thực hiện các công trình cơ sở hạ tầng về giao thông, văn hóa, chỉnh trang hạ tầng đô thị, hạ tầng các khu dân cư. Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn nghiêm túc thực hiện Luật đầu tư công; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 28/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý đầu tư và xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản; Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 30/10/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc xử lý nợ đọng XDCB nguồn vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 29/2023/QĐ-UBND Ngày 13/7/2023 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành quy định một số nội dung về quản lý ĐTXD trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 28/6/2023 của Chủ tịch UBND huyện Về việc thực hiện nhiệm vụ đầu tư xây dựng và giảm nợ đọng trên địa bàn huyện giai đoạn 2024-2026.

Công tác chỉ đạo, về điều hành chi ngân sách được Huyện ủy, HĐND, UBND thường xuyên quan tâm, chỉ đạo đáp ứng kịp thời kinh phí cho thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương và thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, hỗ trợ kiên cố hóa trường lớp học, hạ tầng giao thông, dân cư đô thị.

Về triển khai phân bổ và giao dự toán đảm bảo theo đúng quy định, dự toán chi được giao sát với các nhiệm vụ, mục tiêu phát triển kinh tế xã hội; ưu tiên kinh phí thực hiện chi trả các chế độ chi cho con người và thực hiện các chính sách an sinh xã hội, chuyển đổi số được đáp ứng kịp thời.

Công tác quản lý chi NSNN được tăng cường theo hướng chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả, tiết giảm tối đa các nhiệm vụ chi chưa thực sự cấp bách, tăng cường cho triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm cấp bách đã được tỉnh, huyện phê duyệt.

2. Hạn chế

Mặc dù tổng thu ngân sách trên địa bàn 10 tháng đầu năm đã hoàn thành vượt kế hoạch tỉnh và huyện giao đầu năm tuy nhiên cơ cấu nguồn thu NSNN chưa vững chắc thu chủ yếu từ nguồn thu tiền sử dụng đất (chiếm 81,5% tổng thu trên địa bàn); thu tiền sử dụng đất giữa các xã, TT không đồng đều, nhiều xã đã vượt kế hoạch giao thu ngay từ 10 tháng đầu năm như: An Dương, Ngọc Châu, Ngọc Lý, Ngọc Thiện, Phúc Hòa, thị trấn Cao Thượng, thị trấn Nhã Nam; Một số xã không có khả năng hoàn thành kế hoạch giao thu như: Đại Hóa, Liên Sơn, Tân Trung, Phúc Sơn, Quế Nham.

Một số khoản thu đạt kết quả cao nhưng không mang tính chất ổn định, như là Thu tiền khai thác khoáng sản: 5.100 triệu đồng đạt 425% huyện giao; Thu tại xã chủ yếu là thu hồi đất công ích khi nhà nước thu hồi.

Công tác triển khai thực hiện GPMB còn gặp khó khăn do một số hộ dân chưa đồng thuận theo phương án chi trả theo mức đền bù của nhà nước, dẫn đến việc thu hồi GPMB các dự án dân cư còn chậm; Việc rà soát quy hoạch, kế

hoạch sử dụng đất còn có sai sót, thường xuyên phải điều chỉnh, chờ phê duyệt điều chỉnh, đặc biệt là các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư, làm chậm tiến độ thực hiện dự án gây khó khăn trong thu tiền sử dụng đất, ảnh hưởng đến cân đối, bố trí nguồn vốn đầu tư phát triển tại một số xã.

3. Nguyên nhân hạn chế.

- Việc thay đổi cơ chế, quy định mới, chính sách mới được ban hành cũng ảnh hưởng không nhỏ đến việc điều hành ngân sách năm 2023, như: Quyết định số 01/2023/QĐ-TTg ngày 31/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giảm tiền thuê đất của năm 2022 đối với các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19; Nghị định số 12/2023/NĐ-CP ngày 14/4/2023 của Chính phủ về gia hạn thời hạn nộp thuế GTGT, thuế TNDN, thuế TNCN và tiền thuê đất năm 2023; Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế GTGT theo Nghị quyết số 101/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội; Nghị định số 41/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định giảm 50% mức thu lệ phí trước bạ đối với ô tô, rơ moóc, hoặc sơ mi rơ moóc đầu kéo bởi ô tô và các loại xe tương tự xe ô tô được sản xuất, lắp ráp trong nước; Quyết định số 25/2023/QĐ-TTg ngày 03/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giảm 30% tiền thuê đất phải nộp của năm 2023; Quyết định số 20/2023/QĐ-UBND ngày 18/7/2023 của UBND tỉnh Bắc Giang về Quy định đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất ở có thu tiền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đã ảnh hưởng đến tiến độ thu tiền sử dụng đất để quy định thời hạn kéo dài thời gian thu tiền sử dụng đất quy định tại khoản 4 Điều 18, Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020; việc thay đổi tiêu chí đánh giá hộ nghèo, hộ cận nghèo giai đoạn 2021-2025 đã làm tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo tăng lên dẫn đến bị động trong việc chi trả các chế độ chính sách liên quan cho hộ nghèo, hộ cận nghèo như chính sách giáo dục, tiền điện hộ nghèo, hộ chính sách...

Văn bản hướng dẫn về thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2021-2025 mới có từ tháng 7/2023, nên việc triển khai thực hiện các dự án thuộc chương trình mục tiêu Quốc gia năm 2021 và 2023 ở địa phương còn lúng túng, chưa có căn cứ để thực hiện dự án đầu tư xây dựng theo cơ chế đặc thù. Do đó, việc triển khai thực hiện các dự án đang thực hiện theo quy trình về đầu tư XDCCB. Các xã, thị trấn trên địa bàn hiện nay về cơ bản phải thuê đơn vị tư vấn, nên phụ thuộc các đơn vị tư vấn, không chủ động kiểm soát được chất lượng hồ sơ dẫn đến một số dự án thời gian chuẩn bị đầu tư kéo dài, giá cả nguyên vật liệu, nhân công tăng cao so với thời điểm lập dự toán đầu tư dẫn đến một số nhà thầu triển khai thực hiện cầm chừng ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án.

Việc rà soát kế hoạch, quy hoạch sử dụng đất còn chậm, số liệu tổng hợp báo cáo còn cập nhật chưa đầy đủ làm ảnh hưởng đến tiến độ chuyển mục đích sử dụng đất đối với các dự án hạ tầng dân cư dẫn đến một số xã đã xong hạ tầng nhưng không đủ điều kiện chuyển đổi được mục đích sử dụng đất năm 2023 không đấu giá được quyền sử dụng đất nên không có nguồn thu tiền sử dụng đất, ảnh hưởng trực tiếp đến cân đối nhiệm vụ chi cho đầu tư phát triển.

Phần thứ II

Xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2024

Thực hiện Thông tư số 51/2023/TT-BTC ngày 17/7/2023 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2024, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2024 - 2026; Thực hiện Văn bản số 2591/STC-QLNS ngày 22/9/2023 của Sở Tài chính tỉnh Bắc Giang về việc Đánh giá tình hình thực hiện dự toán NSNN năm 2023; xây dựng dự toán ngân sách năm 2024 và kế hoạch tài chính - NSNN 03 năm 2024-2026. UBND huyện triển khai thực hiện xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 với nguyên tắc sau:

I. Nguyên tắc xây dựng và phân bổ

Dự toán NSNN năm 2024 được xây dựng theo hướng dẫn quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật; Nghị quyết số 46/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh về Ban hành Quy định định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSNN năm 2022 của các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Giang; Nghị quyết số 47/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh về Ban hành Quy định phân cấp ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2024-2026; việc xây dựng dự toán và phân bổ ngân sách địa phương phải đảm bảo phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; phù hợp với định hướng phát triển và mục tiêu, nhiệm vụ đề ra cho năm 2023 theo Nghị quyết Đại Hội Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2021-2025 và Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, Nghị quyết HĐND các cấp.

Xây dựng dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2024 trên tinh thần tích cực theo đúng các quy định của pháp luật về thu, chi và quản lý thu, chi ngân sách; trên cơ sở nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán NSNN; quán triệt chủ trương triệt để tiết kiệm chống lãng phí ngay từ khâu lập dự toán; các kế hoạch, nhiệm vụ, mục tiêu năm 2024 đã tổ chức thảo luận kế hoạch với các cơ quan, đơn vị.

Bố trí kinh phí cho các lĩnh vực giáo dục đào tạo, dự phòng ngân sách và các chương trình mục tiêu không thấp hơn mức UBND tỉnh giao. Cụ thể:

Đối với ngân sách cấp huyện:

- Bố trí kinh phí cho các lĩnh vực giáo dục- đào tạo dự phòng ngân sách không thấp hơn mức tỉnh giao; ưu tiên cho các nhiệm vụ chính sách an sinh xã hội, quốc phòng, an ninh.

- Đảm bảo đủ kinh phí bố trí nguồn thực hiện cải cách tiền lương theo quy định hiện hành; dành nguồn kinh phí để điều chỉnh tăng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội đối tượng do NSNN đảm bảo.

- Chi hoạt động thường xuyên bộ máy các cơ quan bao gồm: tiền thưởng theo chế độ, phúc lợi tập thể, thông tin liên lạc, công tác phí, hội nghị, văn

phòng phẩm, điện nước, xăng dầu,...; các khoản chi mang tính chất nhiệm vụ thường xuyên phát sinh hàng năm: chi tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ chi chuyên môn, chi quản lý ngành, lĩnh vực, thực hiện chỉ đạo, kiểm tra; chi công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật, xây dựng, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, các khoản chi mua sắm tài sản, công cụ, dụng cụ; kinh phí sửa chữa thường xuyên tài sản và các hoạt động phục vụ cho nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, cụ thể như sau:

+ Chi hoạt động đối với đơn vị quản lý nhà nước và Trung tâm Chính trị huyện: **33 triệu đồng/biên chế/năm**;

+ Chi hoạt động của **Huyện ủy** và các cơ quan trực thuộc Huyện ủy (không tính TTBDCT huyện): **40 triệu đồng/biên chế/năm**;

+ Chi hoạt động đối với hợp đồng 111: 18 triệu đồng/người/năm.

+ Chi hoạt động của các đơn vị sự nghiệp (không tính khối giáo dục) do nhà nước đảm bảo 100% kinh phí: 27 triệu đồng/biên chế/năm.

+ Chi hoạt động đặc thù cấp huyện nhằm đảm bảo nhiệm vụ trọng tâm của Huyện ủy, HĐND, UBND huyện: 1.000 triệu đồng/năm. Tuy nhiên để hoàn thành nhiệm vụ chính trị, phát triển KT-XH tại địa phương, UBND huyện bố trí đảm bảo kinh phí hoạt động cho các cơ quan, đơn vị để thực hiện nhiệm vụ được giao của Thường trực Huyện ủy, HĐND, UBND huyện và sở ban ngành cấp trên.

+ Chi sự nghiệp giáo dục được phân bổ xác định theo tỷ lệ giữa tổng quỹ tiền lương, phụ cấp, các khoản đóng góp theo lương và chi khác theo quy định, đảm bảo hoạt động thường xuyên trong đó, ưu tiên đầu tư tập trung cho trang thiết bị đồ dùng dạy học, cơ sở vật chất, kiên cố hóa trường học, sửa chữa thường xuyên cho các đơn vị đảm bảo đủ điều kiện cho dạy và học; Tập trung hỗ trợ các trường có kế hoạch trường chuẩn Quốc gia, trường trọng điểm chất lượng cao, trường bị ảnh hưởng do thiên tai bão lũ, trường thuộc địa bàn xã khó khăn...

II. Dự toán NSNN năm 2024

1. Nhiệm vụ thu ngân sách

- Dự toán thu NSNN: 1.681.278 triệu đồng, trong đó: ngân sách huyện: 1.258.567 triệu đồng; ngân sách xã, thị trấn: 248.057 triệu đồng, điều tiết về ngân sách cấp trên: 174.420 triệu đồng.

Trong đó:

+ Thu trên địa bàn: 885.800 triệu đồng;

+ Thu trợ cấp từ ngân sách cấp trên: 621.075 triệu đồng;

+ Thu chuyển giao: 143.607 triệu đồng;

+ Thu đảm bảo mặt bằng dự toán chi ngân sách: 4.274 triệu đồng;

+ Thu chuyển nguồn cải cách tiền lương còn dư năm 2023 chuyển sang năm 2024 để thực hiện chính sách cải cách tiền lương: 26.522 triệu đồng;

Cụ thể từng lĩnh vực như sau:

- Thu thuế ngoài quốc doanh: 48.000 triệu đồng, trong đó ngân sách huyện: 43.939 triệu đồng; ngân sách xã, thị trấn: 4.061 triệu đồng;
- Thuế thu nhập cá nhân: 23.000 triệu đồng, trong đó: ngân sách huyện: 10.746 triệu đồng; ngân sách xã, thị trấn: 11.754 triệu đồng;
- Phí trước bạ: 43.000 triệu đồng, trong đó ngân sách huyện: 36.994 triệu đồng; ngân sách xã, thị trấn: 6.006 triệu đồng;
- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 5.000 triệu đồng điều tiết 100% ngân sách xã, thị trấn;
- Phí - lệ phí: 6.600 triệu đồng, trong đó: ngân sách huyện: 2.464 triệu đồng; ngân sách xã, thị trấn: 2.936 triệu đồng;
- Thuê đất: 5.500 triệu đồng, điều tiết 100% ngân sách huyện;
- Thu khác: 21.000 triệu đồng, trong đó thu điều tiết ngân sách Trung ương: 8.200 triệu đồng, ngân sách huyện: 12.800 triệu đồng;
- Thu tại xã: 4.700 triệu đồng;
- Thu khai thác khoáng sản: 4.000 triệu đồng;
- Thu tiền sử dụng đất: 725.000 triệu đồng, trong đó: Thu tiền sử dụng đất từ công tác đấu giá: 700.000 triệu đồng (chia ra: ngân sách huyện: 490.000 triệu đồng; ngân sách xã, thị trấn: 70.000 triệu đồng, điều tiết về ngân sách tỉnh: 140.000 triệu đồng); ghi thu, ghi chi tiền sử dụng đất nhà đầu tư đã ứng trước tiền bồi thường giải phóng mặt bằng: 25.000 triệu đồng.

(Có Biểu số 7 chi tiết kèm theo)

2. Nhiệm vụ chi ngân sách địa phương

Dự toán chi ngân sách: 1.506.624 triệu đồng, trong đó: ngân sách huyện: 1.258.567 triệu đồng; ngân sách xã, thị trấn: 248.057 triệu đồng.

Cụ thể từng lĩnh vực như sau:

- Chi sự nghiệp kinh tế: 36.981 triệu đồng, trong đó: ngân sách huyện: 31.410 triệu đồng; ngân sách xã, thị trấn: 5.571 triệu đồng.
- Chi sự nghiệp văn xã: 500.328 triệu đồng, trong đó: ngân sách huyện: 484.594 triệu đồng; ngân sách xã, thị trấn: 15.734 triệu đồng.
- Chi sự nghiệp môi trường: 3.539 triệu đồng, trong đó ngân sách huyện: 2.930 triệu đồng; ngân sách xã, thị trấn: 609 triệu đồng.
- Chi quản lý hành chính: 162.054 triệu đồng, trong đó: ngân sách huyện: 46.002 triệu đồng; ngân sách xã, thị trấn: 116.052 triệu đồng.
- Chi An ninh - Quốc phòng: 17.728 triệu đồng, trong đó: ngân sách huyện: 13.828 triệu đồng; ngân sách xã, thị trấn: 3.900 triệu đồng.
- Chi khác ngân sách: 4.058 triệu đồng trong đó: ngân sách huyện: 3.500 triệu đồng; ngân sách xã, thị trấn: 558 triệu đồng.

- Chi đầu tư phát triển: 560.000 triệu đồng; trong đó: ngân sách huyện: 490.000 triệu đồng; ngân sách xã, thị trấn: 70.000 triệu đồng.

- Dự phòng: 27.453 triệu đồng, trong đó: ngân sách huyện: 22.470 triệu đồng; ngân sách xã, thị trấn: 4.983 triệu đồng.

- Chi trích lập quỹ TĐKT huyện: 3.910 triệu đồng.

- Chi tạo nguồn cải cách tiền lương: 4.774 triệu đồng trong đó: ngân sách huyện: 2.120 triệu đồng; ngân sách xã, thị trấn: 2.654 triệu đồng.

- Chi chuyển giao và chi bổ sung từ nguồn bổ sung ngân sách cấp trên: 185.799 triệu đồng, trong đó: ngân sách huyện: 157.803 triệu đồng; ngân sách xã, thị trấn: 27.996 triệu đồng.

(Có chi tiết kèm theo)

PHẦN THỨ III

Kế hoạch vốn thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững; Chương trình MTQG xây dựng NTM huyện Tân Yên năm 2024

1. Kế hoạch Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững

Tổng kế hoạch vốn: 7.002 triệu đồng, trong đó: Vốn sự nghiệp ngân sách trung ương: 7.002 triệu đồng, chia ra các lĩnh vực:

- Sự nghiệp giáo dục đào tạo và dạy nghề: 1.541 triệu đồng;
- Sự nghiệp văn hóa thông tin: 493 triệu đồng;
- Sự nghiệp y tế, dân số và gia đình: 394 triệu đồng;
- Sự nghiệp kinh tế: 4.574 triệu đồng.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

2. Kế hoạch vốn Chương trình MTQG xây dựng NTM huyện Tân Yên năm 2024

Tổng kế hoạch vốn: 44.698 triệu đồng, trong đó: Vốn đầu tư ngân sách trung ương: 25.298 triệu đồng, vốn đầu tư ngân sách tỉnh: 19.400 triệu đồng, chia ra Nội dung thành phần:

- Nội dung thành phần số 2: Phát triển hạ tầng KT-XH cơ bản đồng bộ, hiện đại, đảm bảo kết nối nông thôn - đô thị và kết nối các vùng miền: 44.698 triệu đồng;

- Nội dung thành phần số 11: Tăng cường công tác giám sát, đánh giá thực hiện chương trình, nâng cao năng lực xây dựng NTM, truyền thông về xây dựng NTM, thực hiện phong trào thi đua cả nước chung sức xây dựng NTM: 1.600 triệu đồng.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

PHẦN THỨ IV

Kế hoạch tài chính ngân sách nhà nước 03 năm 2024-2026

I. Nguyên tắc lập kế hoạch tài chính NSNN 3 năm 2024-2026

Thực hiện Nghị định số 45/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết lập kế hoạch tài chính 05 năm và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm, Thông tư số 69/2017/TT-BTC ngày 07/7/2017 của Bộ Tài chính Quy định chi tiết và hướng dẫn lập kế hoạch tài chính 5 năm và kế hoạch tài chính - NSNN 3 năm; Thông tư số 51/2023/TT-BTC ngày 17/7/2023 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2024, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2024 - 2026; Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện;

Việc lập Kế hoạch tài chính - NSNN 3 năm 2024 - 2026 được tiến hành đồng thời với quá trình lập dự toán NSNN năm 2024; căn cứ số giao thu ngân sách nhà nước năm 2024 và dự kiến giai đoạn 2024 - 2026 của UBND tỉnh làm cơ sở xác định kế hoạch thu, chi NSNN cho 03 năm 2024 - 2026 và được lập theo nguyên tắc sau:

1. Về lập kế hoạch thu NSNN 3 năm 2024 - 2026

Kế hoạch thu NSNN 3 năm 2024 - 2026: dự toán thu NSNN năm 2024 và mức tăng thu dự kiến cho năm 2025, năm 2026, đảm bảo nguyên tắc mọi khoản thu từ thuế, phí, lệ phí và các khoản thu khác theo quy định được tổng hợp đầy đủ vào cân đối NSNN theo quy định của Luật NSNN;

Xây dựng dự toán thu trên địa bàn huyện 3 năm 2024-2026 (không kể thu tiền sử dụng đất) tăng bình quân từ 9-10% so với dự toán 2024, sau khi loại bỏ một số chỉ tiêu theo số dự kiến số giao thu cao không sát với tình hình thực tế tại địa phương như thu phí, lệ phí ngân sách cấp huyện, thu trên địa bàn xã, thu tiền thuê đất.

2. Lập kế hoạch chi NSNN 03 năm 2024-2026

Kế hoạch chi NSNN 03 năm 2024 - 2026 được lập trên cơ sở dự toán chi ngân sách địa phương năm 2024 để làm căn cứ xác định nhu cầu chi đầu tư phát triển, nhu cầu chi thường xuyên trong kế hoạch chi năm 2024-2026; Nghị quyết số 46/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh Bắc Giang về Ban hành Quy định định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSNN năm 2022 của các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Giang, đảm bảo nguyên tắc tiết kiệm, hiệu quả; đảm bảo các chế độ, chính sách xã hội đã có hiệu lực và được bố trí dự toán đến hết ngày 30/10/2023; giảm cơ cấu chi thường xuyên tăng chi đầu tư phát triển. Kế hoạch tài chính ngân sách 3 năm huyện Tân Yên năm 2024 - 2026 được cân đối đảm bảo cho thực hiện nhiệm vụ, mục tiêu phát triển kinh tế xã hội và kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 đáp ứng kịp thời các chế độ chính sách và an sinh xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng quân sự địa phương.

II. Nhiệm vụ

1. Kế hoạch thu NSNN

- Dự kiến thu trên địa bàn năm 2024: 885.800 triệu đồng; năm 2025: 887.400 triệu đồng; năm 2026: 901.100 triệu đồng;

(Có Mẫu biểu số 02 chi tiết kèm theo)

2. Kế hoạch chi NSNN

Dự kiến chi NSNN năm 2024: 1.506.624 triệu đồng, trong đó: chi đầu tư: 560.000 triệu đồng, chi thường xuyên: 779.291 triệu đồng; chi dự phòng ngân sách: 27.453 triệu đồng;

Dự kiến chi NSNN năm 2025: 1.445.658 triệu đồng, trong đó: chi đầu tư: 560.000 triệu đồng, chi thường xuyên: 849.958 triệu đồng; chi dự phòng ngân sách: 35.700 triệu đồng;

Dự kiến chi NSNN năm 2026: 1.449.014 triệu đồng, trong đó: chi đầu tư: 560.000 triệu đồng, chi thường xuyên: 853.314 triệu đồng; chi dự phòng ngân sách: 35.700 triệu đồng;

(Có Mẫu biểu 04 chi tiết kèm theo)

III. Giải pháp chủ yếu thực hiện dự toán Ngân sách Nhà nước năm 2024 và kế hoạch tài chính 3 năm 2024-2026

1. Tập trung chỉ đạo và thực hiện Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024, kế hoạch tài chính 3 năm 2024-2026; Tổ chức thực hiện tốt các Luật thuế và các nhiệm vụ thu NSNN năm 2024, quyết tâm thu NSNN hoàn thành vượt dự toán UBND tỉnh và HĐND huyện giao;

2. Phân đấu hoàn thành dự toán thu được giao ở mức cao nhất để đảm bảo nguồn lực phục vụ các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội; tăng cường công tác quản lý thu; không để thất thu ngân sách, tập trung đôn đốc việc thực hiện nghĩa vụ tài chính của các tổ chức cá nhân còn nợ tiền thuê đất, tiền thuế, tiền sử dụng đất theo đúng tiến độ; Đề cao trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ tham mưu, quản lý, sử dụng NSNN.

3. Tích cực chỉ đạo thực hiện mục tiêu tăng thu từ đầu giá quyền sử dụng đất để có nguồn thanh toán chi đầu tư phát triển hoàn thành mục tiêu kiên cố hóa trường lớp học và xây dựng NTM nâng cao; tập trung tổ chức triển khai, thực hiện có hiệu quả và hoàn thành kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2024-2026;

4. Quản lý và kiểm soát chặt chẽ các khoản chi ngân sách nhà nước, triệt để thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí; điều hành chi ngân sách chủ động, linh hoạt, tiết kiệm, hạn chế tối đa bổ sung chi ngoài dự toán giao đầu năm, chủ động cân đối nguồn lực cho thiên tai, dịch bệnh và các nhiệm vụ đột xuất phát sinh.

5. Thực hiện nghiêm chế độ công khai tài chính ngân sách nhà nước, công khai dự toán, quyết toán ngân sách tại các đơn vị sử dụng ngân sách; công khai các quỹ huy động đóng góp của nhân dân, các dự án đầu tư từ nguồn vốn ngân

sách nhà nước... để tăng cường quyền giám sát của các đoàn thể xã hội, thực hiện quy chế dân chủ cơ sở nhằm phát hiện và ngăn chặn những sai phạm, tiêu cực trong quản lý tài chính, ngân sách nhà nước.

6. Tăng cường đôn đốc, chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, TT đẩy nhanh tiến độ GPMB xây dựng phương án đền bù, hỗ trợ kịp thời đảm bảo quy định để đẩy nhanh tiến độ xây dựng hạ tầng dân cư, tăng thu tiền sử dụng đất để cân đối cho đầu tư phát triển giảm nợ đọng xây dựng cơ bản.

7. Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện các danh mục đầu tư XDCCB từ nguồn mục tiêu về xây dựng nông thôn mới, đảm bảo giải ngân theo tiến độ; đồng thời tăng cường quản lý nhà nước về việc sử dụng các nguồn thu huy động từ nhân dân và các tổ chức trong thực hiện chương trình.

8. Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn quản lý chặt chẽ các khoản chi, đảm bảo trong phạm vi dự toán đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và theo đúng chế độ quy định; tổ chức thực hiện nghiêm các yêu cầu về tiết kiệm, chống lãng phí theo Luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí, siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, ngân sách trong thực thi công vụ; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra giám sát và công khai minh bạch trong thu chi NSNN, quản lý sử dụng tài sản công, đất đai, tài nguyên; không để phát sinh nợ đọng XDCCB; thực hiện nghiêm các kết luận thanh tra và xử lý sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

9. Nâng cao vai trò và năng lực quản lý, điều hành về tài chính, ngân sách của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là công chức làm công tác tài chính, kế toán tại các đơn vị sử dụng ngân sách và cấp xã nhằm đảm bảo thực hiện đúng các chuẩn mực kế toán hiện hành và yêu cầu quản lý theo quy định

Trên đây là Báo cáo thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, dự toán ngân sách nhà nước năm 2024, kế hoạch ngân sách tài chính 3 năm 2024-2026, UBND huyện trình HĐND huyện xem xét quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HU, HĐND huyện
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc HU, UBND huyện;
- Đảng ủy, HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, CV;
- Lưu: VT, TCKH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Viết Toàn